TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 805/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 7, ngày 09 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361, 370, 371 và khoản 4 Điều 397 Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 721/2018/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Tuấn T, sinh năm 1968 và bà Lê Thị Thanh L, sinh năm 1972; cùng địa chỉ: đường NTT, Tổ 38, Khu phố B, phường B, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy: Các đương sự thuận tình ly hôn và tự nguyện thoả thuận với nhau tại Biên bản ghi nhận sự ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2018 như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Tuấn T và bà Lê Thị Thanh L thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông T và bà L có 02 (hai) con chung: Nguyễn Lê Trúc T (nữ), sinh ngày 05/6/2001 và Nguyễn Lê Cát T (nữ), sinh ngày 06/11/2009; hai bên thỏa thuận bà L là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn, việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận.

Ông T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự khai không có.

[4] Về nợ chung: Các đương sự khai không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Tuấn T và bà Lê Thị Thanh L thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 33, quyển số 01/98 ngày 09 tháng 7 năm 1998 do Ủy ban nhân dân phường Bình Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Bà Lê Thị Thanh L là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là: Nguyễn Lê Trúc T (nữ), sinh ngày 05/6/2001 và Nguyễn Lê Cát T (nữ), sinh ngày 06/11/2009; việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận.

Ông T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự khai không có.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án:

Ông Nguyễn Tuấn T và bà Lê Thị Thanh L phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0026192 ngày 22/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông T và bà L đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận 7;
- UBND phường Bình Thuận, Quận 7;
- Lưu. (Tk Dương)

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Thị Phơ